

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **486/2022/HS-ST**  
Ngày: 31-10-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phú

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Công Danh
2. Bà Huỳnh Thị Kim Kiên

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc Bảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Văn Lý – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2022, tại Hội trường 6 - Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 471/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 481/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

**Phạm Hồng C** (tên gọi khác: không), sinh năm 1978, tại tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam. Nơi đăng ký thường trú: tổ A, khu phố B, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. **Nơi cư trú: tổ X, khu phố Y, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.** Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật giáo. Trình độ học vấn: Lớp 5/12. Nghề nghiệp: Không. Họ tên cha: Phạm Đình L, sinh năm 1945 (còn sống). Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1956 (còn sống). Gia đình có 04 anh em, bị can là con thứ nhất. Vợ: có 02 vợ. Vợ thứ nhất: Nguyễn Thị T, sinh năm 1980 (đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1998. Vợ thứ hai: Huỳnh Thị T, sinh năm 1988 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2013. Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/6/2000, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội cướp tài sản của công dân + 02 năm tù về tội cướp giật tài sản. Tổng hợp hình phạt của cả 02 tội là 05 (năm) năm tù. (Bản án số 223/2000/HSST)

Ngày 23/5/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 04 năm tù về tội mua dâm người chưa thành niên. (Bản án số 298/2006/HSST)

Bị bắt quả tang ngày 21-4-2022, chuyển tạm giam từ ngày 29/4/2022 theo lệnh số 532/LTG-CSĐT ngày 29-4-2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Biên Hòa. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hồng C là người nghiện ma túy, khoảng 09 giờ ngày 20/4/2022 C đi xe ô tô công nghệ Grap đến khu vực cầu “S” thuộc thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh gặp 01 người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 200.000 đồng mục đích để sử dụng. Sau khi được mua ma túy, C lấy ra một phần để sử dụng, phần còn lại C cất giấu trong túi quần phải phía trước để sử dụng dần.

Khoảng 16 giờ 30 ngày 21/04/2022, C cất giấu gói ma túy trong túi quần phải phía trước bên phải, rồi đi bộ đến khu vực cổng B thuộc phường L, thành phố Biên Hòa thì gặp anh Đinh Thanh T, sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú phường L, thành phố Biên Hòa đang điều khiển xe mô tô biển số 60F3-0xx.85 trên đường nên C nhờ anh T chở đến nhà bạn tên D (không rõ họ tên) tại khu phố L, phường L, thành phố Biên Hòa chơi, khi đến nhà D nhưng không gặp nên cả hai đi về.

Đến khoảng 17 giờ 55 phút cùng ngày, khi T chở C đến khu vực trước nhà thuộc khu phố L, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai thì bị công an phường L kiểm tra hành chính phát hiện C cất giấu 01 gói ma túy trong túi quần phải phía trước nên lập biên bản phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại cơ quan điều tra Phạm Hồng C thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

- Vật chứng thu giữ và xử lý:

+ 01 túi nilon kim kẹp, hàn kín kích thước 03cm x 04cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng;

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu xanh, biển số 60F3-0xx.85; tài sản thuộc sở hữu của chị Đinh Thị Thanh Q, chị Q cho anh Đinh Thanh T mượn để đi, không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã trả lại cho chị Q. (Bút lục 03, 68,76).

- Tại Kết luận giám định số 860/KL-KTHS ngày 28/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận: mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, khối lượng 0,1747 gam, loại Methamphetamin. (Bút lục 10).

- Bản cáo trạng số: 477/CT-VKSBH-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Phạm Hồng C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Hồng C mức án từ 01 năm – 01 năm 06 tháng tù, xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

- Tại phiên tòa bị cáo trình bày: bị cáo thống nhất với hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến gì đối với kết luận giám định.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các **tài liệu có tại hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang**, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng. Đã có đủ cơ sở kết luận:

**Khoảng 17 giờ 55 phút, trước căn nhà thuộc khu phố L, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai Phạm Hồng C có hành vi tàng trữ trái phép 0,1747 gam, ma túy, loại Methamphetamin thì bị công an phường L bắt quả tang.**

Như vậy, bị cáo Phạm Hồng C đã có hành vi tàng trữ Methamphetamine, đây là chất ma túy nằm trong danh mục các chất cấm theo quy định của Chính phủ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố và viện dẫn.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, trị an và an ninh tại địa phương, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước Việt Nam về đấu tranh phòng ngừa và loại bỏ ma túy ra khỏi cuộc sống xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị kết án về tội cướp tài sản của công dân, cướp giật tài sản và mua dâm người chưa thành niên nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội, nên cần cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:
- + Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.
- + Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi của đối tượng (chưa rõ họ tên, địa chỉ) mua bán trái phép chất ma túy cho Phạm Hồng C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là đúng quy định.

Đối với anh Đinh Thanh T không sử dụng ma túy, không biết Phạm Hồng C tàng trữ trái phép chất ma túy nên nên không xử lý hình sự đối với anh Đinh Thanh là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ sau giám định.

*(Vật chứng nêu trên được thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).*

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ **điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47** Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); **Điều 106, 136, 331, 332, 333** Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Phạm Hồng C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt quả tang 21-4-2022.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ sau giám định.

*(Vật chứng nêu trên được thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).*

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Hồng C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Phạm Hồng C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định của pháp luật.

#### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội – Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự – Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phú**

